

DÒNG ANH EM HÈN MỌN

QUY CHẾ HỌC VẤN
“Tiên Tới trong sự hiểu biết Chân lý”
(LMj 11,1)

Roma

Văn phòng Tổng Thư ký

Huấn Luyện và Học Vấn

2001

Tái bản lần 1

VPTD/2014

“Tôi mong muốn cho các anh em tôi làm những người môn đệ của Phúc Âm và tiến tới trong sự hiểu biết chân lý thế nào để họ được tăng trưởng trong sự đơn sơ tinh tuyền”

(LMj 11,1)

Tu sĩ Giacomo Bini, OFM
**TỔNG PHỤC VỤ
DÒNG ANH EM HÈN MỌN
VÀ TÔI TỚ KHIÊM HẠ TRONG CHÚA**

NGHỊ ĐỊNH

Chiếu theo những qui định của Tổng Hiến Chương (x. HC 166 §1) và các văn kiện của Giáo hội về việc thăng tiến học vấn, sau khi được Ban Tổng Cố vấn bỏ phiếu biểu quyết ủng thuận trong cuộc họp ngày 19 tháng 3 năm 2001, theo quy tắc của Nội Qui Dòng (x. điều 67 § 1-3), với năng quyền do chức vụ của chúng tôi, và bằng Nghị định này:

Chúng tôi phê chuẩn và công bố ban hành

ĐƯỜNG HƯỚNG HỌC VẤN DÒNG ANH EM HÈN MỌN

“Tiến Tới Trong Sự Hiểu Biết Chân Lý”

(LMj 11,1)

**và chúng tôi tuyên bố Đường hướng này
có giá trị cho toàn thể Hội Dòng chúng ta.**

Ngoài ra, chúng tôi cũng tuyên bố rằng tất cả mọi Tỉnh Dòng và Đơn vị có liên quan bắt buộc phải soạn thảo *Đường hướng Học vấn* riêng, theo những định hướng và chỉ dẫn của bản *Đường hướng* này, với những thích nghi cần thiết tùy theo nhu cầu và hoàn cảnh riêng biệt, hầu bảo đảm một sự huấn luyện trí thức thích đáng, đặc biệt là trong những yếu tố đặc thù phan sinh, cho tất cả anh em, bất luận định hướng ơn gọi của họ là gì, trong thời gian huấn luyện khởi đầu cũng như huấn luyện thường xuyên.

*Ban hành tại Roma, Trụ sở Trung Ương Dòng,
ngày 25 tháng 3 năm 2001, đại lễ Truyền Tin.*

Prot. 0905996 (77)

***Tu sĩ Giacomo Bini, OFM
TỔNG PHỤC VỤ***

***Tu sĩ José Rodríguez Carballo, OFM
Tổng Thư Ký
Huấn luyện và Học vấn***

LỜI GIỚI THIỆU

Đề tài Học vấn trong Dòng, tuy có thể chưa bao giờ đã là một đề tài trọng tâm trong ý thức của Phong trào phản sinh về chính mình, nhưng vẫn làm thành một phạm vi những vấn đề rất rộng rãi và phức tạp, thường xuyên xuất hiện trong lịch sử Dòng Anh Em Hèn Mọn khi đề cập tới vấn đề rối rắm về căn tính của chúng ta. Vấn đề này đã gây ra những cuộc tranh cãi và chia rẽ giữa anh em trong nhiều cơ hội.

Với một số người, học vấn là một sự phản bội đối với *ý hướng thánh Phanxicô* (intentio Francisci), với những người khác học vấn là một đòi hỏi của sứ mạng nhận được từ Giáo hội ngay từ khởi đầu của Huynh đệ đoàn: đó là sứ mạng loan báo Tin mừng. Phong trào “Anh Em Thuộc Linh” bảo vệ tính hèn mọn và đơn sơ như hình thức phúc âm hoá riêng và đặc thù của Anh Em Hèn Mọn; Phong trào “Anh Em Trí Thức”, ngược lại, bảo vệ học vấn như một đòi hỏi cho việc rao giảng và cần thiết để hoàn thành sứ mạng của họ trong thế giới.

Đối thoại giữa hai lập trường trên không dễ. Không thiếu những nghi ngờ và tố cáo lẫn nhau, bên cạnh những điều phóng đại từ phía này và phía kia. Dù sao, “vấn đề học vấn” đã buộc Hội Dòng phải đi vào một cuộc thảo luận rộng rãi và triệt để về căn tính của mình, vẫn tiếp tục cho đến tận thời chúng ta.

Hiện nay, nhờ suy tư sâu sắc và bình tĩnh trên “*lối sống*” (*forma vitae*) của chúng ta, đặc biệt là sau Công Đồng và sau khi bản Tổng Hiến Chương mới được ban hành, có thể nói rằng câu trả lời cho vấn đề “*ý hướng của thánh Phanxicô*” không nằm trong hai chữ “hoặc là – hoặc là” (chọn một, bỏ một) nhưng là hai chữ “và – và” (cả cái này lẫn cái kia). Khi khẳng định lại điều cốt yếu, tức là Thần Khí của Chúa, và đặt điều ấy làm tiêu chuẩn cho mọi điều khác, Phanxicô không những không lên án hay cấm đoán học vấn nhưng tuyên bố “vui lòng” cho học vấn được giảng dạy và, do đó cũng được học (x. LtAnt 2).

Chính trong bối cảnh này mà *Đường hướng Học vấn Dòng Anh Em Hèn Mọn* “*Tiến tới trong sự hiểu biết chân lý*” được đặt vào. Ngoài việc nhìn nhận rằng nhờ học vấn chúng ta đặt mình trong mối hiệp thông với truyền thống lớn của Dòng (x. số 29), bằng cách lấy làm của mình tư tưởng của thánh Bonaventura đã được diễn tả một cách tài tình trong cuốn *Itinerarium* (prol. 4; x. số 19), *Đường hướng Học vấn* nhấn mạnh mối liên kết sâu xa phải có giữa các *ưu tiên* của đoàn sủng phan sinh và việc huấn luyện trí thức, giữa *forma vitae* (lối sống) và học tập (x. các số 19-30). Học vấn là để phục vụ chất lượng cho lối sống, đến lượt cả học vấn và lối sống lại phục vụ cho sứ mạng mà người anh em hèn mọn được mời gọi thực hiện (x. số 90). *Đường hướng Học vấn* này đã chú ý coi như của chính mình ý kiến của Tôma Eccleston cho rằng Dòng Anh Em Hèn Mọn được xây dựng trên đời sống thánh thiện và học vấn (x. Eccleston 90; số 28) và cũng đã hoàn toàn chấp nhận tuyên bố của Đức Gioan-Phaolô II với Tổng Tu nghị 1991 rằng học vấn là một đòi hỏi cơ bản của việc Phúc âm

hoá (x. SĐ TTN số 28). *Đường hướng Học vấn* không những không thấy mâu thuẫn nào giữa ơn gọi và đời sống anh em hèn mọn và học vấn, nhưng còn thấy học vấn được hoàn toàn hợp nhất vào ơn gọi và đời sống chúng ta. Các vị Thầy phan sinh được đề nghị như một ví dụ tuyệt vời về cuộc đối thoại hiệu quả này giữa tri thức và thánh thiện (x. các số 15, 100, 110).

Đường hướng Học vấn Dòng Anh Em Hèn Mọn còn làm nổi bật một khía cạnh khác, đó là tầm quan trọng phải dành cho việc học triết và thần học phan sinh. Không có gì dẫn tới Đấng Tạo Hoá và mặc khải Người ra, không có gì giúp ta biết các vấn đề của con người hiện nay và của vạn vật cách tốt hơn, mà lại xem là xa lạ với mối quan tâm và do đó, với việc học tập của người anh em hèn mọn (x. số 44tt). Dù sao, việc học biết Phanxicô, Clara và các vị Thầy phan sinh phải được coi là một ưu tiên (x. các số 41, 57, 67, 69, 75-77), không phải với mục đích lặp lại những gì các ngài đã nói, nhưng cốt để tập trung sự chú ý vào đó và làm cho thế giới hôm nay nghe được tiếng nói của các ngài, nhờ đó mà có thể có một cuộc đối thoại giữa các giá trị của đoàn sủng và di sản phan sinh và những vấn đề và hy vọng của con người hiện đại (x. số 121a). Bằng cách này, *Đường hướng Học vấn* lấy lại tất cả những gì ghi trong Tổng Hiến Chương (Điều 166 §1) và nhìn nhận tính thời sự trọn vẹn của di sản văn hoá mà Hội Dòng đã thu tích được qua các thế kỷ (số 17).

Một nguyên tắc khác được khẳng định nhiều lần trong bản *Đường hướng* và có một tầm quan trọng hết sức to lớn đối với những anh em được mời gọi xây dựng một Huynh đệ đoàn của những con người bình đẳng (x. HC 3

§1), đó là: phải cho anh em giáo sĩ cũng như giáo dân những khả năng như nhau về mặt huấn luyện trí thức (x. các số 36, 39, 142). Sự chọn lựa on gọi không còn là một lý do để kỳ thị, lại càng không phải là lý do phân biệt đối xử xét về mặt huấn luyện trí thức. Nếu học vấn nhằm tìm kiếm, nhận biết và quý chuộng chân lý (x. số 9) hầu để cho mình được chân lý chiếm hữu (x. số 4), và như thế để mình có thể trở thành người làm chứng, loan báo và phụng sự chính chân lý (x. số 13); nếu huấn luyện trí thức chăm lo tới việc “tiến tới trong sự hiểu biết chân lý” (ĐT 11,1), tăng trưởng trong đức tin (x. các số 3, 12, 14a.e) và minh chứng niềm hy vọng của ta (x. số 14g); nếu học vấn đáp trả nhu cầu phát triển con người toàn diện (x. số 13c) và là một quà tặng phải đem phục vụ kẻ khác (x. các số 10, 11), thì sẽ dễ hiểu rằng học vấn là “phần chủ yếu trong đời sống và việc huấn luyện của mọi người anh em hèn mọn (x. số 3) và rằng nó không thể được coi là một “đặc ân” dành cho một số ít, trái lại là một quyền lợi cho tất cả mọi anh em. Giới hạn duy nhất của nó là năng khiếu của mỗi người và nhu cầu của cộng đoàn mà thôi (x. các số 34, 54 và 88, 92). Ta cũng sẽ hiểu tại sao Đường hướng này khuyến khích mọi anh em hãy học tập với một niềm yêu thích mới (x. số 29).

Cần phải nêu bật một khía cạnh quan trọng khác nữa hiện diện trong *Đường hướng Học vấn Dòng Anh Em Hèn Mọn*: là phải chú ý tới việc nghiên cứu vấn đề con người đương thời và các điều kiện trong đó mỗi anh em đang sống và thể hiện sứ mạng của mình (x. các số 36, 47, 52, 54, 60, 74, 88). Nếu ta quan tâm đến những điều kiện trên cũng như những thách mắc và thách đố mà thế giới trong đó ta sống, và một cách đặc biệt, tư tưởng hiện đại (x. số 52)

đang đặt ra cho ta, thì học vấn xem ra là cần thiết để anh em có thể thiết lập một cuộc đối thoại mang tính phê phán và đồng thời có hiệu quả với nền văn hoá hiện nay, bằng cách công hiến cho nó khả năng mang lại một câu trả lời vừa nhân bản vừa kitô giáo và phan sinh (x. số 16) trước những thách đố mà nền văn hoá ấy đặt ra cho anh em hèn mọn. Ý thức về khả năng này, *Đường hướng Học vấn “Tiến tới trong sự hiểu biết chân lý”* khuyến khích các anh em hãy tháp nhập vào trong các “trung tâm trí tuệ” mới (areopagi) của văn hoá hiện đại và hiện diện cách tích cực trong những giới mà ở đó văn hoá đang được sáng tạo (x. số 19). Anh em hèn mọn phải ngưng làm khán giả và người tiêu thụ văn hoá mà thôi: anh em được mời gọi “đặt mình vào trong thời đại và môi trường của mình như một diễn viên” và cộng tác tích cực vào việc sáng tạo văn hoá. Chỉ bằng cách đó họ sẽ mới có thể thực hiện “một giao dịch, nghề nghiệp hay sinh hoạt trong xã hội, trong Giáo hội và Hội Dòng” (ĐHHL 160, 169) với trình độ chuyên môn. Những “trung tâm trí tuệ” mới, cuộc đối thoại trong nội bộ Giáo hội cũng như với các tôn giáo và nền văn hoá khác, mà *Đường hướng Học vấn* thường nói tới (x. các số 70-74), đòi hỏi những “phát ngôn viên” được đào tạo tốt (x. FE 131).

Đường hướng Học vấn Dòng Anh Em Hèn Mọn “Tiến tới trong sự hiểu biết chân lý” đến vào một thời điểm tế nhị và quan trọng đối với Hội Dòng. Do những thay đổi mau lẹ xảy ra trong những năm gần đây trong thế giới, trong Giáo hội và Huynh đệ đoàn chúng ta, nên anh em phải bắt tay vào việc “định vị lại và sáng tạo lại căn tính của người anh em hèn mọn trong bối cảnh mới của

lịch sử” (HLTX 2). Để đáp lại thách thức này cách thoả đáng, cần phải cố vũ việc huấn luyện trí thức như một trong các phương tiện trong Dòng chúng ta, ngày nay hơn bao giờ hết (x. HLTX 10).

Hiển nhiên *Đường hướng Học vấn* thúc đẩy việc thăng tiến học hành. Nó gồm có sáu chương, với một bài Tuyên bố nhập đề mang tính lịch sử và một bài Dẫn nhập xác định bản chất của *Đường hướng* là gì. Qua nội dung trên, nó tìm cách trả lời cho những câu hỏi sau đây: Tại sao ta phải học? Học để làm gì (x. các số 9-18)? Phải học như thế nào (x. 19-30)? Ta phải học lúc nào (x. 31-43)? Học gì (x. 44-98 và 141-147)? Ai học (x. 99-117)? Học ở đâu (x. 118-129)? Sử dụng phương tiện nào (x. 130-140)?

Đường hướng Học vấn mà chúng tôi giới thiệu hôm nay đã được Tổng Tu nghị San Diego (1999) và Tổng Tu nghị Assisi (1997) yêu cầu, được Hội đồng Dòng chấp nhận (19 tháng 3, 2001) và Anh Tổng Phục vụ ban hành (25 tháng 3, 2001). Đây không phải chỉ là một tài liệu pháp lý mà thôi, trái lại nó cung cấp những nguyên tắc định hướng cũng như ý nghĩa và mục đích của học vấn trong đời sống anh em hèn mọn. Đồng thời nó trình bày một chương trình học vấn đặc thù phan sinh cho những anh em theo học ở các Trung tâm học vấn bậc cao, trong nội bộ Dòng hay ở nơi khác, và những bộ môn phải học trong thời gian thường huấn và trong quá trình huấn luyện khởi đầu cho tất cả mọi anh em, bất kể chọn lựa ơn gọi của họ là gì.

Ý nghĩa tối hậu của huấn luyện trí thức và học vấn sẽ luôn luôn là đời sống và sự đào tạo toàn diện của người anh em hèn mọn. Với xác tín này, Hội Dòng cung cấp *Đường hướng Học vấn* cho tất cả anh em để cho họ, trong

khi không đập tắt “tinh thần cầu nguyện và đạo đức” (T At 2), có thể nhờ học vấn mà “tiến tới trong sự hiểu biết chân lý” (in notitia veritatis prHLTxicere), và như thế họ “tăng trưởng trong sự đơn sơ tinh tuyền” (ĐT XI, 1).

Tu sĩ José Rodríguez Carballo OFM

TỔNG THƯ KÝ

HUẤN LUYỆN & HỌC VẤN

KÝ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

DI CẢO THÁNH PHANXICÔ

2T Th:	Thư thứ 2 gởi các tín hữu
BcMT:	Bài ca Mặt Trời
DC:	Di chúc
Hn:	Huấn ngôn
K Lêô:	Kinh Ngợi khen Chúa
K Nđ:	Kính chào các Nhân đức
K TG:	Kính thánh giá
L:	Luật có sắc dụ
L Ksd:	Luật không sắc dụ
T At:	Thư gởi thánh Antôn
T Gs:	Thư gởi các giáo sĩ
LtR:	Thư gởi các nhà lãnh đạo quốc gia
T TD:	Thư gởi toàn Dòng

TIỂU SỬ THÁNH PHANXICÔ

1 Cel:	Truyện ký I do TÔMA
2 Cel:	Truyện ký II do TÔMA
LMj:	Đại truyện ký (Major Legend) do onaventura

NHỮNG KÝ HIỆU KHÁC

- 4 Lag: Thư thứ 4 gửi Agnès (thánh Clara)
- AG: Ad Gentes, Sắc lệnh về Truyền giáo
- Csent: Bình giảng Sách Sentences, của thánh Bonaventura
- DPAA: Dẫn văn khai mạc năm học ở Học viện thánh Antôn, do Tu sĩ John Vaughn, 1986
- DV: Dei Verbum, Hiến chế về Mạc khải
- ĐHHL: Đường hướng Huấn luyện phan sinh, 1991Eccleston” AE Hèn Mọn đến nước Anh
- ELMC: Ecclesiastical Libraries in the Mission HLTX the Church (Các thư viện của Giáo hội trong sứ mạng Hội Thánh). Tài liệu của Hội Đồng Toà Thánh về văn hoá.
- EN: Evangelii nuntiandi
Tổng huấn Loan báo Tin mừng,
- FR: Fides et Ratio (Đức tin và Lý trí).
Thông điệp của ĐGH Gioan-Phaolô II, 1998.
- GL: Giáo luật 1983 của ĐGH Phaolô VI, 1975)
- GS: Gaudium et Spes
(Hiến chế Vui Mừng và Hy vọng)
- HC: Tổng Hiến Chương
- HĐMR: Hội đồng Dòng mở rộng
- HLTX: Huấn luyện thường xuyên,
Tài liệu Văn phòng Tổng Thư Ký Huấn luyện và Học vấn, 1995.

- IICF: Inter-Institutional Collaboration for Formation
(Cộng tác liên cơ chế về Huấn luyện)
- Itin: Itinerarium mentis in Deo
(Hành trình của tâm trí về với Thiên Chúa)
của thánh Bonaventura
- LG: Lumen Getium (Ánh sáng muôn dân)
Hiến chế tín lý của Vatican II.
- MR: Mutuae Relationes (Quan hệ hỗ tương),
Tài liệu Thánh Bộ các Giám mục và Thánh
Bộ đời sống thánh hiến, 1978.
- NMI: Novo Millenio Ineunte,
Bước vào Thiên niên kỷ mới, Tông thư của
ĐGH Gioan-Phaolô II, 2001
- NQD: Nội Qui Dòng
- NQ/PS: Nội qui của các nhà in phan sinh, 2000.
- Ord: Ordinatio (tác phẩm của Duns Scot)
- OT: Optatam totius
(Sắc lệnh về Đào tạo linh mục)
- PAC: Towards a Pastoral Approach to Culture
(Tiến tới một tiếp cận mục vụ với Văn hoá),
Tài liệu Hội đồng Toà thánh về văn hoá,
1999
- PDV: Pastores do vobis
(Tông huấn của ĐGH Gioan-Phaolô II về
các Linh mục, 1992.
- RaFIS: Ratio Fundamentalis Institutionis
Sacerdotalis (Hướng dẫn căn bản về
Đào tạo Linh mục, của Thánh bộ Giáo dục
Công giáo, 1970.

- RM: Redemptoris Missio
(Thông điệp Sứ mạng Đấng Cứu chuộc),
ĐGH Gioan-Phaolô II, 1990.
- SD: Service HLTX Dialogue
(Hướng dẫn của Ban Tổng Cố vấn về Đối
thoại đại kết, liên tôn giáo và văn hoá, 1988.
- SĐ TTN: Message to the Chapter HLTXM
(Sứ điệp của ĐGH Gioan-Phaolô II gửi Tổng
Tu nghị Anh Em Hèn Mọn, 1991.
- TĐTM: Tuôn đổ Tin mừng trên trái đất,
Thư lễ Hiện Xuống của Hermann Schaluck.
- TTN/71: Việc huấn luyện trong
Đòng Anh Em Hèn Mọn, tài liệu Tổng Tu
nghị Medellin 1971.
- TTN/97: Ký ức và Tiên tri,
Tài liệu Tổng Tu nghị 1997.
- TTN/97UT: Các ưu tiên cho 6 năm, Tổng Tu nghị 1997.
- VC: Vita consecrata
(Tông huấn Đời sống thánh hiến) ĐGH
Gioan-Phaolô II, 1996.

TUYÊN BỐ NHẬP ĐỀ

Đối với thánh Phanxicô, người tự giới thiệu mình với các nhà lãnh đạo nhân dân là “người hèn mọn và đáng khinh dể của quý vị” (Lt R 1) thì “Đức Chúa” là Đấng tuyệt đối, là ‘tất cả sự giàu có của chúng ta’ (x. K Lêô 1,5). Vì lẽ đó, điều Ngài rất quan tâm là “chúng ta đừng để điều gì ngăn cản và chia lìa chúng ta với Chúa” (L Ksd 23,10), và bốn phận đầu tiên và căn bản của người anh em hèn mọn là: “có Thần Khí của Chúa hiện diện và tác động nơi mình” (L 10,8), “lòng trí hướng về với Chúa” (x. L Ksd 22,19-25).

Đứng trước “điều duy nhất cần thiết”, bất cứ sinh hoạt nào khác cũng đều trở nên phụ thuộc đối với Phanxicô. Mọi công việc anh em làm chỉ tốt nếu được hoàn thành “với lòng trung tín và sốt sắng” (L 5,2), nhưng nếu làm “dưới chiêu bài phần thưởng nào đó”, nó sẽ làm cho “trí lòng xa lạc Chúa” (L Ksd 22,25). Vậy Thần Khí Chúa và đời sống hèn mọn (x. L Ksd 7,2) là những tiêu chuẩn cho mỗi loại sinh hoạt của anh em hèn mọn.

Chính là trong bối cảnh này, trong đó Phanxicô “hơn hết mọi sự” chọn lựa “tinh thần cầu nguyện và sốt sắng” (L 5,2; x. T At 2), mà chúng ta phải giải thích lời cảnh cáo của chính Ngài: “Anh em nào không biết chữ thì đừng lo lắng học hành” (L 10,8). Vị Thánh Nghèo không lên án học vấn hay cấm anh em học hành (x. 2 Cel 163) nhưng Ngài muốn tất cả mọi anh em, không phân biệt ai, phải có khả năng “đi

theo dấu chân Con yêu dấu của Chúa và thờ phượng Người “với lòng thanh trí sạch, tìm hiểu điều ấy trên hết mọi sự khác” (2 T Th 19).

Phanxicô, “một con người không ăn học, làm bạn với sự đơn sơ thật” (1 Cel 120), đã chấp nhận những người “đơn sơ” (DC 19) cũng như người “học thức” (1 Cel 57) vào huynh đoàn của Ngài ngay từ đầu, không phân biệt ai. Trong số đó có “giám mục” Tu sĩ Antôn, mà Ngài “bằng lòng” cho phép dạy “thánh khoa thần học cho anh em” (T At 1; ĐT 11,1).

Với “phép lành” của Phanxicô, rất sớm anh em đã bắt đầu học và dạy, không những trong “Tổng Học Viện của Dòng” mà còn ở các đại học lớn thời bấy giờ nữa. Bằng cách này, anh em đã hợp pháp hoá và bảo vệ truyền thống tinh thần của Hội Dòng, đặc biệt là đời sống tông đồ, nghèo khó và lưu động. Và họ làm như thế theo một cách thức khiến cho các nguyên tắc tinh thần của truyền thống phan sinh, trước hết là kinh nghiệm phúc âm của thánh Phanxicô, có thể trở thành những nguyên tắc thần học có cơ sở vững chắc và được trình bày rõ ràng.

Antôn, Bonaventura, Duns Scot, Roger Bacon, Alexander Halès, William Ockham, Bernardin Sienna, John Capistran, Nicholas Lira mới chỉ là một số trong những anh em “học thức” đã làm thành trường phái các bậc Thầy phan sinh lớn. Liên kết “đời sống thánh thiện với kiến thức”, họ đã góp phần lớn, trong lịch sử, vào việc khẳng định Thiên Chúa trong các giá trị của sự sống, thế giới, thiên nhiên và con người.

Sự chung sống của những người “đơn sơ và vô chữ nghĩa” với những kẻ “học thức”, của “nữ hoàng Khôn ngoan” và bào muội “Thánh đức Đơn sơ và Tinh tuyền” (K Nđ 1), vốn là đặc điểm của cộng đoàn phan sinh ngay từ thời đầu, đã không luôn luôn chan hoà. Thực tế, vì ao ước trung thành với ý hướng thánh Phanxicô (intentio Francisci), anh em đã giải thích lời khuyến khích của Ngài đối với những người “không biết chữ” (L 10,8) theo nhiều cách khác nhau và đối nghịch nhau. Tuy nhiên, những mối “căng thẳng” do việc giải thích ấy gây ra, đã “tiêm” một biện chứng sáng tạo vào tâm hồn phan sinh, đẩy nó tới tính hèn mọn và đơn sơ, và đồng thời, tới một sự dấn thân vào thế giới qua việc chuẩn bị có tính khoa học.

Đường hướng Học vấn Dòng Anh Em Hèn Mọn, với đầu đề “*Tiến tới trong sự hiểu biết chân lý*” (ĐT 11,1), vì ý thức rõ mối căng thẳng biện chứng đó bên trong huynh đệ đoàn phan sinh, nên tìm cách đưa học vấn vào trong toàn bộ ơn gọi phan sinh, để cho tương lai của Dòng Anh Em Hèn Mọn có thể được chống đỡ, như đã luôn luôn xảy ra trong lịch sử, bởi hai cột trụ tri thức và đời sống thánh thiện.

NHẬP ĐỀ

- 1. Ôn gọi và sứ mạng của người anh em hèn mọn**
là theo sát dấu chân Đức Giêsu Kitô (x. HC 5 §2)
và sống triệt để Phúc âm
theo lối sống và bản Luật thánh Phanxicô
(x. HC 126)
bằng cách trau dồi tinh thần cầu nguyện và sốt sắng,
sống trong sự hiệp thông huynh đệ,
đổ tràn Tin mừng vào trái đất (x. TĐTM)
và rao giảng hoà giải, hoà bình và công lý
(x. HC 1 §2).
- 2. Dựa trên sự gặp gỡ riêng tư**
với Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh,
nền huấn luyện phan sinh
làm cho ơn gọi được vững chắc,
chuẩn bị cho sứ mạng (x. ĐHHL 1-3)
và đưa tới sự phát triển
các năng khiếu thể lý, tâm lý, luân lý,
trí tuệ và thiêng liêng của anh em
một cách hữu cơ, tiệm tiến và thống nhất
(x. HC 127 §2; 133; ĐHHL 45).
- 3. Xét như**
một “biểu lộ của lòng ước muốn không bao giờ thoả,
được biết Chúa ngày càng sâu sắc hơn,

Người vốn là ánh sáng vô phương đạt thấu
và nguồn mạch mọi chân lý về con người” (VC
98),
thì học vấn là căn bản cho đời sống và sự huấn luyện
của mỗi người anh em hèn mọn,
dù là huấn luyện thường xuyên hay khởi đầu.

4. Xét như một sinh hoạt trí thức,
không những học vấn đưa tới việc thấu đạt
kiến thức và đạo lý
mà nhất là nó dẫn đến chỗ
kiến toàn sự khôn ngoan tâm hồn
và cho người ta có thể được chiêm hữu
bởi Chân lý và sự Thiện,
hầu yêu mến và ngợi khen Chúa,
Đấng là nguồn mọi sự tốt lành (Hn 7; x. ĐHHL 53)
và phục vụ anh em trong lòng mến của Đức Kitô.

5. *Đường hướng Học vấn Dòng Anh Em Hèn
Mọn*
cho thấy lý do, những nguyên tắc định hướng,
ý nghĩa và mục đích của việc học
trong đời sống và sứ mạng
của người anh em hèn mọn,
và chứa đựng những yếu tố riêng
cũng như chương trình huấn luyện trí thức
của anh em,
đặc biệt liên quan tới những đơn vị phan sinh học.

6. Đường hướng Học vấn này có giá trị cho toàn Dòng,

đã được viết ra bằng cách lưu ý tới:

- a) Các tài liệu của Giáo hội toàn cầu;
- b) Các tài liệu của Hội Dòng;
- c) Bối cảnh văn hoá của thời đại ta và những đòi hỏi của công cuộc Phúc âm hoá mới.

7.

§1. Tất cả các Tỉnh Dòng, và nơi nào có thể, cả các Hội Đồng Giám tỉnh nữa, theo Nội Quy Dòng (Điều 98 §2), đều được yêu cầu soạn thảo

Đường hướng Học vấn riêng, bằng cách lưu ý tới những điểm sau:

- a) Bản Đường hướng Học vấn này của Dòng;
- b) Các tài liệu của Giáo hội địa phương;
- c) Bối cảnh văn hoá, tôn giáo và Giáo hội.

§2. Trong Đường hướng Học vấn, hãy nêu rõ:

- a) chương trình riêng về việc náo hoạt và thăng tiến đời sống trí thức của Tỉnh Dòng hay Hội đồng Giám Tỉnh;

b) những định hướng và chỉ thị
cho sinh hoạt học tập của anh em;

c) chương trình học riêng
cho các ứng viên vào chức vụ thánh
và các thừa tác vụ giáo dân của Giáo hội,
cũng như cho những người đang được huấn luyện
làm một nghề
hay làm việc kỹ thuật hoặc tay chân.

d) Cách thức cụ thể
để thực hiện các chương trình huấn luyện
có tính đặc thù phan sinh
nằm trong đoạn VI của bản Đường hướng này.

Đường hướng Học vấn của Tỉnh Dòng hay
Hội Đồng phải được Tổng Phục vụ phê chuẩn.

I. HUẤN LUYỆN TRÍ THỨC CỦA NGƯỜI ANH EM HÈN MỌN

1. Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH CỦA HỌC VẤN

9. Người anh em hèn mọn có một nhu cầu nội
tại

phát sinh từ ơn gọi của mình,
là tìm kiếm, hiểu biết và quý chuộng Chân lý
về Thiên Chúa, con người và tạo thành
như được Ngôi Lời nhập thể mặc khải cho
(x. HC 53),

và do đó họ chăm lo học hành
như lời đáp trả cho nhu cầu ấy.

10. Người anh em hèn mọn ý thức rằng việc
học,

cũng như mọi sinh hoạt khác,
phải luôn luôn được coi như một ân huệ của
Chúa,

phải được thực hiện
một cách trung tín và sốt sắng (x. L 5,2)
và xem như một điều tốt lành
phải chia sẻ với anh em.

11. Bởi thế người anh em hèn mọn không lấy
việc hoàn thành một chương trình học vấn

hay nhận được một học vị
 làm một cơ kiêu căng
 hay cơ hội để tiến lên một địa vị đặc quyền,
 nhưng họ vui vẻ để các kết quả
 của công việc trí thức mình
 cho cộng đoàn sử dụng và sinh ích cho cộng đoàn.

12. Người anh em hèn mọn ý thức rằng học vấn,
 ngoài việc đòi hỏi phải
 dấn thân, tận tụy và kỷ luật,
 còn bao hàm một sự đầu tư trí tuệ
 lâu dài và sâu sắc, chắc chắn là gay go,
 nhưng về lâu về dài sẽ mang lại hoa trái
 dẫn tới sự tăng trưởng trong đức tin
 (x. Rm 1,17; SĐ TTN 6).

13. Người anh em hèn mọn quý chuộng việc học hành,
 coi đó như một hành trình và con đường
 để được Thiên Chúa soi sáng cho trong trí lòng
 (x. K TG)
 và nhờ đó mà có thể trở thành
 những chứng nhân,
 những người loan báo và phục vụ
 cho Chân lý và sự Thiện
 “với lòng khiêm nhường thăm sâu” (BcMT
 14).

14. Học vấn làm cho người anh em hèn mọn có thể đáp ứng nhiều đòi hỏi:

a) Ước muốn biết Chúa là Chân Thiện Mỹ ngày một hơn (x. VC 98).

b) Nhu cầu học lối sống Phúc âm theo cung cách phan sinh ngày càng hoàn hảo hơn (x. DPAA);

c) Phát triển con người toàn diện (x. HC 127 §2);

d) Nêu cao chứng tá tiên tri trong thời đại và trong môi trường chúng ta, phù hợp với sứ mạng của chúng ta (x. ĐHHL 160; 169);

e) Tìm hiểu thấu đáo chân lý mặc khải (x. AG 9; LG 16);

f) Quân bình giữa lý thuyết và hành động và giữa hành động và chiêm niệm (Itin. Mở đầu 4);

g) “biện minh cho niềm hy vọng của anh em” (1 Pr 3,15);

h) thi hành nhiệm vụ Phúc âm hoá (SapG, Lời tựa; HC 83-84; TTN/97 9-17; VC 96-99; SĐ TTN 6)

một nhiệm vụ đòi hỏi

phải chuẩn bị chu đáo và liên tục

để nắm vững phương pháp và ngôn ngữ

thích hợp cho việc thông truyền đức tin;

i) dẫn thân phục vụ cho việc đối thoại
đại kết, liên tôn và liên văn hoá (VC 100-103).

15. Theo truyền thống các bậc Thầy phan
sinh,
học vấn và suy tư trí thức bén rễ
trong kinh nghiệm về Thiên Chúa trong Đức Kitô
và được đánh dấu bởi sự tiếp xúc với thực tế
và bởi lòng trung thành với Chân lý và sự Thiện
(x. DPAA).

16. Truyền thống phan sinh
đã luôn luôn tìm kiếm đối thoại
giữa đức tin và lý trí,
giữa sự thánh thiện và học thuyết.

Nối tiếp truyền thống này,
người anh em hèn mọn tìm cách nghiên cứu
để thảo ra những phương pháp và mô hình
cho một cuộc đối thoại có phê phán
với nền văn hoá hiện nay

và đề nghị

một lời giải đáp nhân bản, kitô giáo và phan sinh
cho những thách đố mà nền văn hoá đó đặt ra
cho chúng ta (HC 96 §1; PDV 51).

17. Vậy người anh em hèn mọn càng có bổn
phận

phải biết và hấp thụ di sản văn hoá và thiêng liêng
của các vị Thầy phan sinh
hầu tập trung sự chú ý vào họ
và làm cho thế giới hiện đại
nghe được tiếng của họ (x. HC 166 §1-2).

Sở dĩ như thế là vì chúng ta ý thức rằng
vũ trụ quan phan sinh và tư tưởng phan sinh,
nhờ tập trung vào Đức Kitô như tâm điểm,
sẽ trả lời cho những nỗi chờ mong và ước nguyện
của con người đương thời
và cho niềm khát vọng của họ
là được biết và gặp gỡ Thiên Chúa.

18. Người anh em hèn mọn cũng phải tổ
chức việc học tập
trong mối liên quan với cuộc sống
và vận hành bình thường.

Nhờ học vấn, ta có khả năng đọc thực tại lịch sử
 với một tinh thần phúc âm,
 vì thế học vấn phải tìm ra trong đó
 những nguồn cảm hứng phong phú.

2. HỌC VẤN VÀ “LỐI SỐNG” CỦA CHÚNG TA

19. Đối với người anh em hèn mọn,
 học vấn qui hướng
 về việc nuôi dưỡng cuộc đối thoại cần thiết
 giữa kiến thức và lòng đạo đức,
 giữa nghiên cứu và chiêm ngưỡng,
 giữa khoa học và bác ái (Itin. Mở đầu 4).

20. Để đạt được mục tiêu trên,
 trong khi học, người ta
 phải ngoan ngoãn tuân theo Thần Khí,
 Đấng “tinh luyện, soi sáng và nung nấu (ĐT 13,7)
 và hướng dẫn việc biện phân
 các dấu hiệu thời đại,
 đồng thời phải để ý tới những chọn lựa căn bản
 của lối sống phan sinh,
 đó là:
 tinh thần cầu nguyện và sốt sắng (x. T At 2),
 đời sống hiệp thông trong cộng đoàn,
 hèn mọn, nghèo khó
 và Phúc âm hoá (x. ĐHHL 5-39; TTN/97UT).

Tinh thần cầu nguyện và sốt sắng

21. Người anh em hèn mọn được nhắc nhở rằng

học vấn phải được luôn luôn bén rễ trong bối cảnh

của mối quan hệ hỗ tương và bổ túc cho nhau
giữa huấn luyện trí thức
và kinh nghiệm thiêng liêng.

Hậu quả là học vấn

được nuôi dưỡng bởi chiêm niệm,
hướng về việc phục vụ chiêm niệm
và đưa tới chiêm niệm.

22. Sự hiểu biết theo tinh thần phan sinh
liên kết chặt chẽ với Lời Thiên Chúa,
được coi như sự hiện diện của Đức Giêsu

Kitô,

Ngôi Lời nhập thể.

Kinh Thánh giống như tấm gương soi,
trong đó người anh em hèn mọn

có thể nhìn thấy Đức Kitô (x. 4 T Ag)
và bằng cách đó,

nó nuôi dưỡng trí khôn, ý chí và tình cảm họ
khi họ hấp thụ và chia sẻ
những tâm tình của Đức Kitô.

Đời sống hiệp thông trong huynh đệ đoàn

23. Huynh đệ đoàn là một yếu tố cấu thành
của đời sống phan sinh (HC 1 §1).

Trong Dòng Anh Em Hèn Mọn,
thông thường học vấn và huấn luyện trí thức

được thực hiện trong bối cảnh
 của một huynh đệ đoàn (x. HC 137 §2),
 đến nỗi sự hiệp thông đời sống
 trở thành nguồn hiểu biết,
 và hiểu biết trở thành tặng phẩm
 để chia sẻ và đặt mình vào việc phục vụ anh em.

24. Đối với người anh em hèn mọn,
 học tập cũng là bước vào cuộc đối thoại với kẻ khác
 trong sự tìm kiếm
 sự Thiện duy nhất và Chân lý duy nhất
 có sức giải phóng chúng ta (x. Ga 8,32);
 học học mà không tuyệt đối hoá cái phần Chân lý
 mà mỗi người thoáng thấy.
 Bằng cách đó, học vấn góp phần xây dựng cộng đoàn.

Đời sống hèn mọn, nghèo khó và liên đới

25. Đời sống hèn mọn, khó nghèo và liên đới
 là một bộ phận của ơn gọi chúng ta.
 Hãy để cho việc học hành và huấn luyện trí thức
 được náo hoạt bởi tinh thần
 bác ái (x. Hn 17) và đơn sơ (x. K Nđ 1),
 hèn mọn và nghèo khó (x. Hn 7)
 và luôn luôn được hướng dẫn
 bởi “lòng khiêm nhường thánh thiện” (K Nđ 2).

26. Học vấn làm cho anh em trở nên những
 con người
 tìm kiếm và phục vụ Chân lý và sự Thiện.

Trong lúc đón nhận chân lý và sự thiện
 đến từ Thiên Chúa
 là nguồn mọi hiểu biết và sự tốt lành (x. PDV
 52),
 người anh em hèn mọn:

a) Để ý đến
 những biểu hiện khác của Chân lý và sự Thiện
 hiện diện trong dân chúng,
 cách riêng nơi người nghèo,
 trong văn hoá và các tôn giáo,
 và họ nỗ lực tiến hành một cuộc đối thoại
 cởi mở và đầy kính trọng (x. HC 93 § 2);

b) Nhờ luôn luôn sống
 “không lấy gì làm của riêng” (L 1,1),
 họ cho thấy nhu cầu truyền đạt cách tự do điều
 mà họ đã nhận được cách tự do (x. Mt 10, 8),
 và như thế,
 trong khi chia sẻ với kẻ khác tất cả những gì
 họ đã thâm nhận được qua học tập,
 họ hoàn lại cho Chúa mọi điều
 họ nhận được từ nơi Người (x. Hn 7,4)

27. Người anh em hèn mọn
 là một người chăm sóc giữ gìn niềm hy vọng
 vì họ đã nhận được hồng ân
 cảm thấy mình được yêu thương,
 hoà giải và giải phóng (x. HC 70; 85; 98 § 2).
 Học vấn,
 đặc biệt là việc học Kinh Thánh,

kết hợp với một sự phân tích
 bình thản và có phê phán đối với xã hội hiện nay,
 sẽ giúp họ sẵn sàng lắng nghe Chúa
 là Đấng kêu gọi họ,
 đồng thời chuẩn bị cho họ loan báo lời giải phóng,
 thông qua người nghèo,
 người bị loại trừ và người đau khổ (x. HC 96 §
 2).

Phúc âm hoá

28. Người anh em hèn mọn
 làm thành một huynh đệ đoàn loan báo Tin mừng
 (x. T TD 9; 1 Cel 23; HLTX 2; TTN/97 9-17).
 Học vấn,
 nối kết với đời sống thánh thiện (x. Eccleston 90),
 là “một đòi hỏi căn bản của việc Phúc âm hoá”
 (SĐ TTN 6),
 bởi vì nó góp phần xây dựng Nước Thiên Chúa,
 chuẩn bị cho việc Phúc âm hoá các nền văn hoá
 (x. HLTX 11; EN 20; RM IV)
 và làm cho người ta nhạy cảm với việc cổ võ công lý
 và bảo vệ nhân quyền (x. GS 4).

29. Anh em hèn mọn hãy ý thức rằng,
 tâm trạng mất tin tưởng đối với học vấn
 - phát sinh từ một trào lưu chống duy lý
 trong một số giới văn hoá và ngay cả tôn giáo
 cùng nhiều nguyên do khác –
 có thể những hậu quả nghiêm trọng
 cho việc chu toàn cách thoả đáng sứ
 mạng loan báo Tin mừng của họ (x. VC 98).

Bởi thế,
trung thành với truyền thống của Hội Dòng chúng ta
(x. HLTX 10),
họ hãy dẫn mình vào học vấn
với một lòng mộ mến mới mẻ
và dùng nó phục vụ Tin mừng
và công cuộc Phúc âm hoá mới (x. SĐ TTN 7).

30. Anh em nào được ơn Chúa soi sáng
(x. L 12,1; HC 116-125)
cảm thấy mình được mời gọi đi truyền giáo *ad gentes*
(cho lương dân),
hãy cam kết đào sâu hiểu biết của mình:

a) về bản chất của việc truyền giáo
theo cách nhìn của Giáo hội và của Hội Dòng.

b) về nền văn hoá địa phương;

c) về các nhóm tôn giáo khác
hiện diện trong các xứ truyền giáo.

3. HỌC VẤN TRONG BỐI CẢNH VÀ TRONG HÀNH TRÌNH HUẤN LUYỆN

31. Là một con đường
dẫn tới sự trưởng thành của một con người,
học vấn là một yếu tố thiết yếu
của việc huấn luyện khởi đầu
cũng như huấn luyện thường xuyên
của người anh em hèn mọn (x. TĐTM 129).

Trong nền thường huấn

32. Thường huấn là một nẻo đường
“bao gồm hết mọi yếu tố của đời sống
(nhân bản, kitô hữu, phan sinh,
nghề nghiệp, thừa tác vụ)”,
bởi thế nó cũng là
“một quá trình trưởng thành
của tất cả các chiều kích của ngôi vị
(thể lý, tâm lý, thiêng liêng, trí tuệ)”
(x. HLTX 38; x. HC 136).

Vì vậy trong suốt đời mình,
người anh em hèn mọn hãy trau dồi trí dục
như một chiều kích cốt yếu
của việc huấn luyện toàn diện (x. VC 98; PI 97).

33. Học vấn cũng nhằm náo hoạt, nuôi
dưỡng và nâng đỡ
lòng trung tín của anh em đối với ơn gọi mình
(x. ĐHHL 63)

cũng như trau dồi “các khả năng thiêng liêng,
đạo lý và nghề nghiệp,
làm cho người anh em hèn mọn
được cập nhật và được chín muồi
hầu có thể chu toàn việc phục vụ
Hội Dòng, Giáo hội và thế giới
ngày càng thoả đáng hơn” (ĐHHL 61).

34. Là tác nhân chính của sự tăng trưởng
nhân bản, kitô hữu và phan sinh của mình
(x. ĐHHL 63),
trong sự đối thoại với và trong bối cảnh
của huynh đệ đoàn địa phương
và huynh đệ đoàn Tỉnh Dòng,
mỗi anh em là người đầu tiên
chịu trách nhiệm về việc huấn luyện
trí thức, nghề nghiệp và kỹ thuật
hoặc thủ công của chính mình (x. HC 137 §1).

35. Huynh đệ đoàn địa phương và Tỉnh Dòng
là “trung tâm đầu tiên của việc thường huấn”
(HC 137 §2),
cung cấp cho mỗi cá nhân anh em
những phương thế thích hợp
để trau dồi
những khả năng trí thức và nghề nghiệp,
và cổ vũ việc cập nhật hoá
trong lãnh vực huấn luyện thần học
(x. ĐHHL 164-168; VC 71)

cũng như lãnh vực nghề nghiệp và kỹ thuật hoặc thủ công (x. ĐHHL 169-172).
Phải quan tâm chuẩn bị một chương trình chặt chẽ giúp cho các mục tiêu nói trên được hoàn thành.

36. Hãy tiến hành việc học thế nào cho mỗi anh em, giáo sĩ hay giáo dân:

a) Có thể khám phá và tuân giữ Lời Chúa như là tinh thần và sự sống (x. DC 13);

b) Có thể hiểu “với một thái độ cẩn trọng và phê phán, nhưng cũng với một sự chăm chú đầy tin tưởng” (VC 98)

những vấn đề của thế giới hôm nay (x. HC 110; 116; 167; HLTX 10);

c) Có thể làm một người có khả năng đối thoại hữu hiệu với nền văn hoá hiện đại (TĐTM 131);

d) Có thể cổ vũ cho cuộc đối thoại giữa đức tin và văn hoá (x. Sap 470) và đối thoại liên tôn.

37. Nội dung của việc huấn luyện đặc thù phan sinh mà người ta phải hoàn thành trong suốt thời thường huấn, sẽ được xác định

trong phần “Chương trình các môn học phan sinh”
của bản Đường hướng này.

Huấn luyện khởi đầu

38. Học vấn trong giai đoạn Huấn luyện khởi đầu,
quan tâm làm cho các ứng viên và anh em khẩn tạm
nhận được một nền giáo dục rộng rãi và vững
chắc

về kiến thức.

Điều này phải liên kết với nền văn hoá tổng quát,
vừa tương ứng với giai đoạn huấn luyện
họ đang trải qua,
vừa tương ứng
với khả năng của họ và các nhu cầu thời đại,
thế nào cho họ có khả năng
loan báo sứ điệp Tin mừng một cách lợi ích
cho con người thời nay
và tháp nhập sứ điệp ấy
vào nền văn hoá của người thời đại.

39. Học vấn
xét như một phương thể cho sự trưởng thành
nhân bản, kitô hữu và phan sinh
(x. ĐHHL 55-56),
đều có liên quan tới
hết mọi ứng viên và anh em khẩn tạm,
bất kể giáo dân hay giáo sĩ.

40. Học vấn

là một phần của toàn bộ chương trình huấn luyện được thực hiện trong giai đoạn huấn luyện khởi đầu:

Thỉnh tu (x. ĐHHL 128; 160; 163)

Nhà tập (x. NQD 87; ĐHHL 139)

và Khẩn tạm (x. NQD 94; ĐHHL 151).

41. Trước khi khẩn tạm, anh em phải có thời gian thích hợp để học tập cách sâu sắc và hấp thụ những nội dung căn bản của truyền thống các bậc Thầy phan sinh.

42. Việc học phải được thực hiện thế nào cho mỗi ứng sinh và mỗi anh em, cả giáo sĩ lẫn giáo dân:

a) có thể phát triển khả năng làm việc trí óc, nghề nghiệp và kỹ thuật hay tay chân mà vẫn sống được các giá trị kitô giáo và phan sinh trong các bối cảnh nền văn hoá hiện đại một cách thanh thản và thông minh (TTN/71 66; ĐHHL 160);

b) có thể nắm được một phương pháp làm việc cá nhân và tập thể, óc phê phán và khả năng đối thoại;

c) có thể yêu thích Tri thức và để cho nó cật vấn mình,

và vui mừng chấp nhận các thách đố
phát sinh từ những đòi hỏi của sự hoán cải,
của cuộc đời triệt để bước theo Đức Kitô
và của việc làm chứng;

d) có thể hấp thụ
các phương pháp và nội dung của mỗi ngành học
theo chương trình vạch ra
trong *Đường hướng Huấn luyện phan sinh*
và trong *Đường hướng Học vấn* này.

43. Các nội dung của việc huấn luyện đặc thù
phan sinh

mà giai đoạn Huấn luyện khởi đầu phải thực hiện,
sẽ được xác định rõ trong phần VI,
nhan đề “*Chương trình các môn học phan sinh*”
của bản *Đường hướng* này.

II. CÁC LÃNH VỰC HỌC TẬP

1. NHẬP ĐỀ

44. Người anh em hèn mọn sống trong mối quan hệ với Chúa Giêsu Kitô và qua Người, với vạn vật, với loài người và với Thiên Chúa. Bởi thế, những lãnh vực được đề nghị ở đây đều có liên quan với ba chiều hướng trên.

45. Việc mô tả các lãnh vực sẽ được phác thảo dưới đây, cho thấy một số nội dung và mục tiêu; tuy được đề nghị chung cho mọi người quan tâm, song các nội dung và mục tiêu này, tự nó, là một chọn lựa liên quan và ràng buộc riêng Hội Dòng hơn cả.

46. Mọi anh em, dù giáo dân hay giáo sĩ, tùy theo khả năng mình và nhu cầu cộng đoàn, phải theo học một giảng trình bao gồm các lãnh vực học tập được mô tả trong *Đường hướng* này.

47. Không đòi hỏi mỗi anh em phải chuyên môn trong mọi ngành học thuộc trong các lãnh vực nói trên,

nhưng họ phải có một hiểu biết tổng quát và nền tảng được thủ đắc trong mỗi hài hoà với các đòi hỏi của đoàn sủng phan sinh, với các “nén bạc” Chúa ban cho mỗi người (x. Mt 25,14-30), với yêu cầu của xã hội trong đó họ được mời gọi thi hành sứ mạng và tùy theo những thời kỳ, những nhịp độ cũng như đòi hỏi của các giai đoạn huấn luyện thường xuyên và huấn luyện khởi đầu.

2. TẠO THÀNH (X. ITIN 1-2)

48. “Trong kinh nghiệm phan sinh buổi đầu, con người, thiên nhiên và Thiên Chúa được liên kết với nhau bởi một mức đồng cảm và yêu mến sâu đậm” (TĐTM 160).

Mỗi thọ tạo được Thiên Chúa làm nên đều “mang nét giống với Người” (BcMT 4). Do đó, không có gì hiện hữu mà lại xa lạ với mối quan tâm và lòng yêu mến của người anh em hèn mọn.

49. Trong lúc người ta bị cám dỗ sử dụng tạo thành như một dụng cụ thì người anh em hèn mọn, theo gương thánh Phanxicô (x. 1 Cel 81) lại nhìn thấy nó là một lý do để ca ngợi, trong một thái độ tôn kính và thậm chí lệ thuộc

(HC 71; K Nđ 17).

Thái độ này mang lại cho họ
một viễn tượng hoàn toàn đặc thù
trong cách tiếp cận và nghiên cứu vạn vật.

50. Hội Dòng khuyến khích anh em
dấn thân nghiên cứu các ngành khoa học
chính xác, tự nhiên và môi trường
(x. TĐTM 164)
hầu tìm ra “Đấng là Tất Cả trong mọi sự”
(2 Cel 165),
thán phục những tia vinh quang và tốt lành
của Thiên Chúa
hiện diện trong các tạo vật của Người,
thúc đẩy “một mối liên hệ anh em” với chúng,
góp phần vào phẩm chất cuộc sống
và bảo vệ sự cân bằng của tạo thành
(x. HC 71; TĐTM 54).

3. CON NGƯỜI (X. ITIN. 3-4)

51. Anh em hèn mọn phải quý chuộng
việc học các ngành khoa học liên quan tới lịch sử,
nghệ thuật và sự tiến bộ của loài người
vì lòng yêu mến con người
được dựng nên theo hình ảnh của Ngôi Lời nhập thể.

52. Trong việc huấn luyện trí thức,
cần lưu ý cách riêng tới những vấn đề và thách đố
của tư tưởng thời nay

do các ngành khoa học tự nhiên và nhân văn đặt ra;
cũng phải lưu ý tới
những cách suy tư và những lối sống khác nhau
từ đó phát sinh tính chất liên ngành và liên văn hoá
của mọi cuộc đối thoại giữa con người với nhau.

Ngôn ngữ

53. Anh em hãy đặc biệt quan tâm học ngoại ngữ;
ngoài các lợi ích khác,
ngoại ngữ là một phương thế không thể thiếu
giúp cho cộng đoàn trên bình diện quốc tế
thi hành sứ mạng phúc âm hoá
và làm việc phục vụ Hội Dòng
(x. TTN/97 33; GL 249).

Khoa học nhân văn

54. Dòng Anh Em Hèn Mọn khuyến khích
việc học các môn khoa học nhân văn:
Tâm lý, Sư phạm, Kinh tế, Chính trị, Xã hội,
Nhân học, các phương tiện truyền thông xã hội, v.v...
Học các môn đó là cần thiết
để hiểu biết cách hữu ích hơn
con người, các hiện tượng xã hội
và sự phát triển xã hội (x. PDV 52).

Văn học và Nghệ thuật

55. Ngay từ thời đầu Hội Dòng,
nhiều anh em đã tìm cách ca tụng Thiên Chúa
là nguồn Nhận thức, Vẻ Đẹp và sự Hài hoà

với tài năng và lao động cần cù của mình trong lãnh vực văn chương và nghệ thuật: văn, thơ, nhạc, hoạ, điêu khắc, kiến trúc, v.v... Ý thức rằng tác phẩm văn chương và nghệ thuật là một di sản vô giá cho toàn thể nhân loại, các Giám tỉnh hãy quan tâm chăm sóc và khuyến khích việc đào tạo và hoạt động của những anh em tỏ ra có năng khiếu đặc biệt trong các lãnh vực này.

Triết học

56. Triết học là di sản của nền văn hoá thế giới và là một nguồn cổ vũ việc tìm kiếm và nhận thức Chân lý (x. FR 1-6), mà loài người không thể từ bỏ. Triết học “đưa tới một sự hiểu biết và giải thích sâu sắc hơn về con người và về sự tự do cũng như các mối quan hệ của con người với thế giới và với Thiên Chúa” (PDV 52); đúng về mặt này, nó rất quan trọng trong việc huấn luyện trí thức của người anh em hèn mọn (x. GL 251).

57. Việc học môn Triết phải được tổ chức thế nào để giúp người anh em hèn mọn:

a) Hiểu biết đầy đủ “mối liên hệ giữa các vấn đề triết học lớn và các màu nhiệm cứu độ”(PDV 52);

b) “vượt thắng được chủ trương lấy chủ thể làm tiêu chuẩn và thước đo chân lý” (PDV 52);

c) phát triển “một nhận thức phản tỉnh về mối liên hệ căn bản giữa trí khôn con người và chân lý, - thứ chân lý được mặc khải trọn vẹn cho ta trong Đức Giêsu Kitô” (PDV 52);

d) Không ngừng tạo cho mình một lối suy tư riêng trong việc tìm kiếm ý nghĩa, tìm kiếm một sự tự do tư tưởng đích thực và một óc phê bình lành mạnh.

58. Khi tổ chức chương trình cho lãnh vực nhận thức này, cần phải dành chỗ rộng rãi cho tư tưởng và phân đóng góp của các triết gia phan sinh.

Lịch sử

59. Vì tầm quan trọng của “ký ức” về quá khứ đối với nền văn hoá hiện tại, hãy coi việc học và hiểu biết lịch sử Giáo hội toàn cầu và Giáo hội địa phương, cũng như lịch sử thế giới và địa phương mình

như một yếu tố quan trọng
trong huấn luyện trí thức của người anh em hèn mọn.

60. Phải sắp xếp việc học trong lãnh vực này
thế nào

cho người anh em hèn mọn,
một khi biết được ánh sáng và bóng tối của lịch sử,
có thể có cơ hội để:

a) thủ đắc viễn tượng cần thiết cho việc
nhận ra và phán đoán các dấu hiệu thời đại;

b) làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa
dành cho những người bị loại trừ
và các nạn nhân của bạo lực và bất công;

c) phát triển cảm thức là mình
thuộc về Giáo hội và Hội Dòng;

d) thu thập được thông tin và những tiêu
chuẩn
cần thiết cho công cuộc đối thoại liên văn
hoá,
liên tôn và đại kết.

61. Khi lập chương trình cho lãnh vực nhận
thức này,
cần dành chỗ đầy đủ cho lịch sử thời Trung đại
hầu hiểu rõ nguồn gốc của chúng ta hơn.

4. THIÊN CHÚA (X. ITIN 5-7)#

62. Chúa Ba Ngôi được mặc khải qua Ngôi Lời trong Tạo thành, trong lịch sử con người và Kinh Thánh. Qua kinh nghiệm thiêng liêng, qua việc chăm chú và sốt sắng học Kinh Thánh cũng như suy tư thần học dựa trên Lời Chúa, người anh em hèn mọn học cho biết ngày một hơn, Thiên Chúa là Đấng yêu mến mình.

Kinh Thánh

53. Chấp nhận lối sống của thánh Phanxicô, người anh em hèn mọn tuyên khấn sống theo “Thánh Phúc âm Chúa Giêsu Kitô” (L 1,1). Vậy việc học Kinh Thánh – tập trung vào Đức Giêsu Kitô và Tin mừng của Người – phải luôn luôn có mặt trong bối cảnh huấn luyện của mọi anh em và đi theo họ trên suốt cuộc hành trình của họ. Các sách Phúc âm phải có chỗ đặc biệt, “bởi vì các sách ấy là chứng từ chính về đời sống và giáo lý của Ngôi Lời nhập thể, Đấng Cứu Tinh của chúng ta” (DV 18; x. GL 252 §2).

64. Người anh em hèn mọn hãy cam kết “tiến tới một sự hiểu biết Kinh Thánh sâu sắc hơn” và “tra cứu” Sách Thánh thế nào cho con tim họ được soi sáng, ý chí họ được củng cố và bản thân họ không ngừng tăng trưởng trong lòng yêu mến Chúa và yêu mến anh em mình (X. DV 23).

65. Người anh em hèn mọn qua việc đọc Kinh Thánh với tâm tình cầu nguyện, sẽ để cho mình không ngừng được củng cố “bởi tinh thần Thánh Kinh” (Hn 7,4), và ngày qua ngày, nơi ngôi trường của Lời Chúa và trong việc bước theo Chúa Giêsu, sẽ học cho biết rút ta từ nơi Người “ân sủng và chân lý” (x. Ga 1,17) và sống “bằng mọi lời xuất phát từ miệng Thiên Chúa” (Mt 4,4).

66. Lời Chúa luôn luôn cần được phân biệt và giải thích hầu có thể được nghe một cách có kết quả và được loan báo cách hữu hiệu trong mọi vùng văn hoá. Đó vẫn luôn luôn là điều được thực hiện bởi những ai xưa nay hiến thân học hỏi Kinh Thánh để phục vụ đức tin. Đây là một nhiệm vụ không được từ bỏ và là một sự dẫn thân liên tục của Anh Em Hèn Mọn để cho con người thời đại ta cũng có thể nghe, hiểu và đón nhận Tin mừng cứu độ.

THẦN HỌC

Thần học lấy Kinh Thánh làm Linh hồn (x. DV 24; OT 16); nó “hướng về việc nuôi dưỡng đức tin” (PDV 53) bởi vì mục đích chính của nó là cung cấp “một sự hiểu biết về Mặc Khải và nội dung đức tin (FR 93). Do đó, môn thần học phải được hoạch định và tiến hành:

Trong việc lấy Đức Kitô làm tâm điểm, phù hợp với truyền thống các bậc Thầy phan sinh, nghĩa là bắt đầu với Lời vô tạo, Lời nhập thể và Lời được linh

ứng, Khởi Nguyên và Cùng Tận của toàn thể Tạo thành;

Như một cách đem tới cho người anh em hèn mọn cơ hội hiểu biết đức tin cách vững vàng và sâu xa;

thể nào để giúp cho người anh em hèn mọn xây dựng cách thuận lợi sự thống nhất giữa tính chặt chẽ về khoa học và một lòng yêu mến lớn lao và sống động đối với Đức Giêsu, Giáo hội và Vạn vật (x. OT 14; PDV 53).

Người anh em hèn mọn hãy quan tâm đặc biệt tới sự tương tác giữa thần học và triết học theo phương pháp và theo những liên lụy của mối liên hệ giữa đức tin và lý trí, cũng như tới tương quan giữa tính chặt chẽ về khoa học trong thần học và các mục tiêu mục vụ của thần học.

Khi đề ra chương trình cho lãnh vực tri thức này, hãy dành chỗ rộng rãi cho tư tưởng và phần đóng góp của các nhà thần học lớn phan sinh.

ĐỐI THOẠI ĐẠI KẾT, LIÊN TÔN GIÁO VÀ LIÊN VĂN HOÁ

Trung thành với đoàn sủng thánh Phanxicô, người anh em hèn mọn dẫn thân cổ vũ cho sự hoà giải, hoà bình và đối thoại liên văn hoá, liên tôn giáo và đại kết. (x. HC 53 § 2; 95 §§ 1-3). Vậy tinh thần đối thoại phải thấm nhuần tất cả nền huấn luyện thần học của họ.

ĐỐI THOẠI ĐẠI KẾT

Anh Em Hèn Mọn hãy lo lắng về sự hiệp nhất như Chúa Giêsu (Ga 17,21) và lấy mối bận tâm của Giáo hội về sự tái lập hiệp nhất giữa các Kitô hữu làm như của chính mình (x. HC 95 §1). Vì thế, họ phải quan tâm hiểu biết các Giáo hội Kitô giáo khác cách đúng đắn.

ĐỐI THOẠI LIÊN GIÁO

Việc có nhiều tôn giáo khác nhau là một sự kiện rất quan trọng đối với sứ mạng của chúng ta. Anh em hãy tỏ lòng kính trọng các tôn giáo khác (x. HC 95 §2), cách riêng những tôn giáo hiện diện trong các miền anh em sống, và hãy dùng những biện pháp cần thiết để hiểu biết các tôn giáo ấy cách thoả đáng.

Ngoài ra, họ phải lưu ý đặc biệt tới Hồi giáo (x. HC 95 §3) theo như truyền thống của Dòng từ thời thánh Phanxicô.

ĐỐI THOẠI VỚI CÁC NỀN VĂN HOÁ

Trong mọi nền văn hoá đều có những hạt giống Lời Chúa, vậy Anh Em Hèn Mọn hãy đón nhận “những giá trị tích cực trong các nền văn hoá và triết học khác nhau” (SapC 68, số 2) và hãy đối thoại với văn hoá địa phương hầu góp phần tích cực của mình vào việc đem Phúc âm và đoàn sủng phan sinh hội nhập vào văn hoá (x. PAC 4-6).

PHAN SINH HỌC

Qua việc học tập “học thuyết” phan sinh, người anh em hèn mọn hãy nắm vững:

Một sự hiểu biết phù hợp với điều kiện của mình, về những phần căn bản của linh đạo phan sinh nhằm “đi theo đạo lý và dấu chân của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta” (L Ksd 1,2);

Một sự hiểu biết, đầy đủ được chừng nào hay chừng nấy, về tư tưởng triết học và thần học của các bậc Thầy lớn phan sinh; nền tư tưởng ấy được nhìn nhận là có giá trị cho một cuộc đối thoại hiệu quả với văn hoá đương thời;

Một sự hiểu biết vững chắc và khách quan về lịch sử của Dòng và đời sống phan sinh địa phương với những ánh sáng và bóng tối của chúng.

Anh Em Hèn Mọn hãy học hỏi cách chăm chỉ và say mê đời sống, kinh nghiệm thiêng liêng, đoàn sủng và lời dạy của Cha thánh Phanxicô.

Anh Em Hèn Mọn cũng hãy lo lắng cho biết cách thích hợp chân dung, đời sống và linh đạo thánh Clara “người phụ nữ mới”, cũng như phong trào giáo dân phan sinh.

Trong các trung tâm học vấn của chúng ta, chương trình học trình bày ở Chương VI phải được đề nghị cho tất cả các sinh viên theo học ở Trung tâm, nhưng có tính bắt buộc đối với mọi anh em chúng ta và phải được hoàn thành trong thời gian học triết và thần học.

Trong các Tỉnh Dòng có anh em theo học những giáo trình triết và thần học trong các Trung tâm học

vấn địa phương hay Liên Dòng, vị Giám tỉnh phải lo liệu và bảo đảm cho việc huấn luyện phan sinh của các anh em ứng sinh như được đề ra trong Đường hướng này, và phù hợp với những cách thức riêng sẽ được xác định bởi Đường hướng Học vấn của Tỉnh Dòng.

III. NHỮNG MÔN HỌC RIÊNG

VIỆC HỌC HƯỚNG VỀ CÁC CHỨC THÁNH VÀ VỀ CÁC THỪA TÁC VỤ GIÁO DÂN CỦA GIÁO HỘI

Những anh em được kêu gọi vào bất cứ thừa tác vụ nào của Giáo hội, dù là có chức thánh hay là giáo dân, phải theo học những môn được đề ra phù hợp với qui định của Giáo hội (x. GL 59 §3) thế nào để “dưới tác động của Chúa Thánh Thần và với sự hướng dẫn của các giám đốc huấn luyện” họ có thể học một cách thích hợp và sâu sắc bản chất cũng như các bổn phận của thừa tác vụ (x. ĐHHL 174) và có thể “sống và thi hành chúng cách thành thạo” (ĐHHL 176).

Hãy tổ chức các môn học hướng về chức thánh và các tác vụ giáo dân của Giáo hội thế nào để “cách nhìn” phan sinh cũng được nổi rõ và được nhận biết, khiến cho anh em có thể biết và sau này có thể thi hành trong lòng trung tín với tinh thần phan sinh.

VIỆC HỌC HƯỚNG VỀ CHỨC THÁNH

Các môn làm đối tượng cho việc huấn luyện hướng về chức thánh là những môn được chỉ rõ bởi Luật lệ chung của Giáo hội (x. GL 659-661; PI 61) và bởi Đường hướng Học vấn của Hội Đồng Giám Mục địa phương.

Các môn làm đối tượng cho việc huấn luyện phan sinh được chỉ rõ trong Đường hướng Huấn luyện phan sinh (151,1) và trong Đoạn VI “Chương trình các môn học phan sinh” của tài liệu này.

VIỆC HỌC HƯỚNG VỀ CÁC THỪA TÁC VỤ GIÁO DÂN

Các thừa tác vụ giáo dân của Giáo hội cần được ưu tiên, đó là những thừa tác vụ Bác ái, Lời Chúa, Phụng vụ, Thánh Thể và Hoà giải giữa người với người (x. ĐHHL 180). Để thi hành các tác vụ này, đòi hỏi phải có một sự chuẩn bị thích đáng, phù hợp với các qui định của Giáo hội và khả năng của các ứng viên.

VIỆC HỌC HƯỚNG VỀ LAO ĐỘNG CHUYÊN NGHIỆP

VÀ KỸ THUẬT HOẶC TAY CHÂN

Theo gương và lời giảng dạy của thánh Phanxicô, Đấng đã làm việc tay chân và muốn cho anh em cũng làm việc (x. DC 20; L 5) – và “ai không biết làm việc thì hãy học cho biết” (DC 21), những anh em làm công việc tay chân, kỹ thuật và chuyên

nghiệp, phải có những phương tiện cho công việc mình. Việc học, cùng với việc thực tập dưới sự hướng dẫn của một ông thầy trong nghề, là một phương thức rất quan trọng trong thế giới lao động và chuyên nghiệp hôm nay. Khi làm việc, khi “tránh sự ỷ nhưng là kẻ thù của linh hồn” (L 5,2), người anh em hèn mọn nêu gương sáng đời sống theo Phúc âm và đặt mình trong tình liên đới với người nghèo.

Học vấn liên quan tới huấn luyện chuyên nghiệp và kỹ thuật hay tay chân nhằm “đạt tới một kỹ năng trong lãnh vực tay chân, kỹ thuật, nghệ thuật hoặc khoa học (ĐHHL 169), giúp anh em thể hiện mình và phát triển các năng khiếu riêng” (ĐHHL 170), cũng như phục vụ cộng đoàn và liên đới với người lao động nhờ chia sẻ cuộc sống của họ (x. HC 162; ĐHHL 169).

Những anh em theo học ngành nghề và kỹ thuật hay công việc tay chân là những người:

Yêu cầu được tiếp tục hành nghề mà họ đã làm hay đã bắt đầu trước khi vào Dòng;

Chọn một nghề nghiệp trong thời gian huấn luyện khởi đầu;

Chuẩn bị mình làm một nghề trong thời gian thường huấn.

Khi chọn học một nghề và học kỹ thuật hay công việc tay chân, cần phải chú ý tới thiên hướng, năng khiếu và khát vọng của từng người (x. ĐHHL 171) nhưng cũng phải quan tâm tới nhu cầu của cộng

đoàn, của Tỉnh Dòng và Hội Dòng (x. HC 79) cũng như bối cảnh văn hoá trong đó người anh em hèn mọn sẽ thi hành sứ mạng mình.

Việc học tập nói trên phải gắn liền với đời sống và sứ mạng của các cộng đoàn địa phương, Tỉnh Dòng và quốc tế, và không loại trừ việc thi hành đồng thời các chức thánh hoặc các thừa tác vụ giáo dân khác nhau của Giáo hội.

HỌC VẤN BẬC CAO

Loại học ở cấp cao đẳng và đại học này nhằm phục vụ chất lượng của đời sống và sứ mạng; nó vừa liên quan tới những anh em đang chuẩn bị trở thành giáo sư, nhà nghiên cứu hay chuyên viên trong các ngành tri thức khác nhau, vừa liên quan tới những anh em đã hoàn thành việc chuẩn bị ấy và đang công tác học tập, khảo cứu và giảng dạy.

Sự dần thân liên tục của Hội Dòng vào lãnh vực học vấn này tạo điều kiện thuận lợi cho:

Sự tháp nhập và hiện diện tích cực của anh em trong các “cao điểm trí tuệ” (areopagi) của nền văn hoá hiện nay, các trung tâm và các giới thuộc Nhà Nước cũng như Giáo hội, nơi đó văn hoá đang được sáng tạo (x. TĐTM 13.171-175);

Việc đào tạo các giáo sư và nhà nghiên cứu tương lai cho các Trung tâm Học vấn và Nghiên cứu của Dòng (x. HC 166 §2);

Việc bảo tồn, truyền đạt và thăng tiến truyền thống đại học lâu đời điển hình của Hội Dòng chúng ta.

Những anh em bắt đầu học cấp cao, hoặc những người đã dấn thân vào đó, phải luôn luôn học tập trong tinh thần quan tâm tới quyền ưu tiên của “lời sống” phan sinh (x. L 5,1-4; 10,7-12) và trong sự hiệp thông với cộng đoàn địa phương, Tỉnh Dòng và Hội Dòng.

Các Tỉnh Dòng – ngay cả những Tỉnh Dòng không có Trung tâm Học vấn riêng – cần khuyến khích những anh em tỏ ra có khả năng và tư cách theo học bậc cao, “đặc biệt là những môn học triết và thần học phan sinh” (HC 166 §1; x. 166 §2).

VIỆC HỌC CHO CÁC ANH EM LÀM CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN

Bất kể những nhu cầu tông đồ và những việc cấp bách mà Tỉnh Dòng phải đương đầu, việc quan tâm chọn lựa và chuẩn bị các anh em lo việc huấn luyện vẫn là một ưu tiên (x. IIC 23).

Công tác huấn luyện vừa là một năng khiếu vừa là một nghệ thuật. Hay hơn nữa, đó là “nghệ thuật trên các nghệ thuật” (RaFIS V, 30). Vậy điều quan trọng là các nhà huấn luyện được theo những môn mà nhờ đó, không những họ biết rõ thực tế của tuổi trẻ

(x. IICF 23), mà còn được chuẩn bị đảm nhận một cách thích hợp nhiệm vụ đang chờ đợi họ (x. VC 66).

Để tăng cường các sáng kiến đã có nhằm đào tạo những anh em làm việc huấn luyện, và để bảo đảm việc huấn luyện cần thiết trong các khoa thần học, sư phạm, linh đạo và nhân văn cũng như cung cấp một kiến thức đúng đắn liên quan tới những nhiệm vụ phải gánh vác suốt cuộc hành trình huấn luyện lâu dài (x. IICF 24), việc thành lập một Trung tâm đào tạo các nhà huấn luyện phan sinh về phía Hội Dòng, cũng như việc thành lập một Trung tâm tương tự về phía các Hội đồng Giám tỉnh, được coi là cần thiết. Hãy thành lập một trung tâm như thế, nếu có thể, trong sự cộng tác với các thành phần khác của gia đình phan sinh (x. IICff 25).

5. BẰNG CẤP ĐẠI HỌC

Hãy để cho các anh em, một khi đã khởi sự theo học một giáo trình, được hoàn thành bằng cách lấy một học vị, một chứng chỉ hay văn bằng đại học tương đương.

Hãy làm việc này thế nào cho các giáo sư tương lai và những người học để nghiên cứu khoa học và làm những ngành nghề khác đòi hỏi một khả năng chuyên môn, có thể dành được danh hiệu “người được giải thưởng” (laureate) hay chức danh tiến sĩ tùy theo ngành học, dĩ nhiên phải tính đến các nhu cầu và điều kiện của Tỉnh Dòng cũng như khả năng của các ứng viên.

IV. CÁC TÁC NHÂN

1. Mọi anh em

Nhờ chăm chỉ và nhiệt tình, anh em sẽ dần dần thu đắc một thường trạng (habitus, tập quán) cho trí tuệ và ý chí mà, nhờ hấp thụ kiến thức, sẽ tạo cho anh em khả năng biết tổ chức đời sống mình chung quanh các giá trị của đoàn sủng phan sinh.

Phù hợp với tư tưởng và gương mẫu của các bậc Thầy chúng ta, anh em hãy nhớ rằng không phải kẻ biết nhiều điều là người thông thái nhất, nhưng là người nhất quán trong những điều thiết yếu mà họ biết (x. Hn 7). Sự thông thái phan sinh không hệ tại ở việc sở hữu nhiều sự thật cho bằng ở việc để cho mình được chiếm hữu bởi Chân lý (tuyệt đối) và làm chúng nhân chân chính và khả tín cho cái Chân lý vượt lên trên chúng ta (x. Ord. Prol. P.5,q.2, n.355; CSent, Proem. Q.3, concl.).

Vì trong cuộc hành trình của loài người, sự nhận thức chân lý không ngừng tăng thêm (x. Ord.VI d.1), nên người anh em hèn mọn hãy cảm thấy mình được kêu mời thực hiện mọi nỗ lực đưa tới việc hiểu biết chân lý.

2. Các giáo sư

Hội Dòng và Tỉnh Dòng – ngay cả những Tỉnh Dòng không có Trung tâm Học vấn riêng – phải chuẩn bị các giáo sư và nhà nghiên cứu lão luyện

trong các lãnh vực tri thức khác nhau, đặc biệt trong các lãnh vực lịch sử, triết học, thần học và Linh đạo phan sinh (x. HC 166 §§ 1-2; HDMR 1981, 60.63).

Đừng dễ dàng chọn lựa những anh em chuyên lo việc dạy học và nghiên cứu cho những nhiệm vụ khác không đi đôi với việc học.

Khi tuyển chọn các giáo sư cho các Trung tâm học vấn của chúng ta, hãy tính đến:

Việc chuẩn bị tri thức;

Việc chuẩn bị trong các lãnh vực sự phạm;

Khả năng cộng tác vào việc huấn luyện các ứng viên.

105. Thoả thuận với những người chịu trách nhiệm về các trung tâm học vấn và nghiên cứu, vị Tổng thư ký Huấn luyện và học vấn hãy hành động để soạn thảo và đưa ra áp dụng một chương trình thật chính xác cho việc đào tạo các giáo sư và nhà nghiên cứu mới.

106. Các giáo sư dạy trong các đại học và phân khoa thuộc Giáo hội hãy chu toàn nhiệm vụ mình trong sự hiệp thông với Giáo hội và Hội dòng, mà từ đó họ đã nhận được sự uỷ nhiệm (x. HC 110; RaFIS 87-88).

107. Tại các Trung tâm học vấn có sinh viên ta theo học, các giáo sư là những người được giao cho việc huấn luyện tri thức, chuyên môn và nghề nghiệp của anh em. Vì lý do đó, họ phải được rảnh rỗi để tháp tùng anh em sinh viên trên hành trình học tập

của anh em, luôn luôn làm việc với nhau trong sự hợp tác chặt chẽ với các nhà huấn luyện. Điều này là rất cần thiết.

108. Anh em làm công tác giảng dạy phải không ngừng chăm lo việc chuẩn bị của mình thế nào cho nó được nên vững chắc và thích hợp với tính nghiêm ngặt về phương diện phương pháp luận và phê phán của các ngành mà họ chuyên môn.

109. Để giúp cập nhật hoá các giáo sư, mỗi người trong họ hãy sử dụng tốt ít nhất một học kỳ hay một thời gian nghỉ việc (Sabbatical) theo nhịp sáu năm một lần. Hội dòng, các Tỉnh Dòng và các Hội đồng Giám Tỉnh hãy đề ra những chương trình cụ thể cho mục đích trên, trong sự cộng tác với những người trực tiếp quan tâm và những ai chịu trách nhiệm về các trung tâm Học vấn và nghiên cứu.

110. Những anh em được gọi phục vụ trong chức vụ giáo sư hãy gắng sức làm chứng cho ơn gọi và sứ mạng của mình là những người anh em hèn mọn bằng cách uốn nắn mình theo trường học của Thánh Phụ Phanxicô và chú tâm duy trì sự hài hoà giữa đời sống thiêng liêng và suy luận, giữa tri thức và thánh thiện, giữa trí khôn và ý chí theo gương thánh Antôn và Bonaventura, chân phước Duns Scot và các vị thầy phan sinh khác.

111. Anh em nào đã lãnh nhận sứ mạng giảng dạy ở bậc đại học và trong các trung tâm nghiên cứu, hãy chu toàn nhiệm vụ mình như một việc ưu tiên, và vì lý do đó, đừng nhận những công việc khác có thể

phương hại đến mục đích nghiên cứu, giảng dạy, xuất bản và tháp tùng sinh viên.

112. Mỗi trung tâm Học vấn hãy cung cấp cho các giáo sư của mình những phương tiện cần thiết để họ chu toàn sứ mạng một cách thoả đáng (x. HDMR 1981,60).

113. Qua Văn phòng Tổng thư ký Huấn luyện và Học vấn, Hội Dòng hãy cổ vũ việc trao đổi và cộng tác giữa các giáo sư của các trung tâm học vấn của chúng ta và giữa họ với nhau cũng như giữa họ với các đồng nghiệp khác.

3. Anh em sinh viên

114. Một môi trường thuận lợi cho việc học tập và việc đặc thù “tập quán” (habitus) học tập phải được tạo ra trong các nhà huấn luyện.

115. Trong thời kỳ học tập, mỗi vị Phục vụ và mỗi anh em lo việc huấn luyện hãy hết sức quan tâm không để cho việc học hành bị thiệt hại bởi những sinh hoạt khác, khiến cho thời giờ học cần thiết bị giới hạn hoặc bầu khí yên tĩnh và sự tập trung thích hợp bị xáo trộn.

116. Dù thiếu ơn gọi, nhưng không vì thế mà Tỉnh Dòng được miễn cho bổn phận phải hướng dẫn cho anh em sinh viên tỏ ra những đức tính thích hợp đi học bậc cao trong các ngành đời và đạo (x. TTN/71 71), nhờ vậy Hội Dòng có thể và biết cách mở ra những không gian rộng hơn trong xã hội đương thời

cho các giá trị chứa đựng trong Tin mừng (x. SĐ TTN 8).

117. Anh em sinh viên hãy tham gia một cách có trách nhiệm và tích cực vào đời sống của các Trung tâm Học vấn nơi họ học tập (x. SapC 34).

V. CÁC CƠ CẤU VÀ PHƯƠNG TIỆN PHỤC VỤ CHO HỌC VẤN

Các trung tâm Học vấn và nghiên cứu

118. §1. Các Tỉnh Dòng nơi nào có thể, phải có Trung tâm Học vấn riêng để chuẩn bị cho ứng viên của mình và huấn luyện họ hướng về các chức Thánh và các Thừa tác vụ giáo dân của Giáo hội (x. TTN/97 37).

§ 2. Với các thành phần khác của Gia đình phan sinh và các Viện khác thuộc các dòng tu và các giáo phận (x. IICF 11a), nhưng vẫn duy trì quyền bảo đảm nền huấn luyện đặc thù phan sinh cho các ứng viên và các anh em chúng ta (x. IICF 7-9).

119. Hội Dòng cũng như riêng một số Tỉnh Dòng, hoặc nhiều Tỉnh dòng với nhau, đã thành lập và đang duy trì những Trung tâm Học vấn bậc cao (Đại học và Phân khoa) và những trung tâm nghiên cứu. Ngoài việc duy trì và gia tăng những địa điểm học tập và nghiên cứu này (x. TLC 167 § 1; HC 97

§1), các đơn vị trên cũng hãy quan tâm thành lập những Trung tâm linh đạo phan sinh, theo những chỉ dẫn của Tổng Tu nghị năm 1997 (x. TTN/97 37).

120. Trong các Trung tâm Học vấn và Nghiên cứu, hãy cố vũ sự cộng tác giữa các Tỉnh Dòng, song song với sự cộng tác với các thành viên khác của Gia đình phan sinh (x. TTN/97 34,5), với các Hội Dòng khác và với giáo dân, qua việc trao đổi giáo sư; cũng hãy cố vũ sự cộng tác với những sáng kiến khác có tính hàn lâm và khoa học.

121. Các Trung tâm Học vấn thuộc Hội Dòng, chiếu theo các chỉ thị của Giáo hội và Hội Dòng (x. GL 659 §3), hãy làm nổi bật những đặc tính riêng của mình (x. HĐMR 1981,77) bằng cách theo đuổi, bên cạnh những điều khác, mấy mục tiêu sau đây:

Làm nổi rõ mối quan hệ giữa một đảng là những mặt căn bản của truyền thống phan sinh được duyệt xét lại trong các cách diễn tả khác nhau của nó (lịch sử, triết học, thần học, linh đạo, nghệ thuật v.v..) và đảng khác là nền văn hoá hiện đại, thế nào cho các mặt ấy trở thành một nơi đối thoại giữa các vấn đề và niềm hy vọng của thế giới ngày nay và Đoàn sủng phan sinh (x. CPO 1981, 78);

Cộng tác vào việc phổ biến và hết sức tận dụng di sản học thuyết và thiêng liêng của truyền thống phan sinh bằng việc giảng dạy và xuất bản sách vở mang tính khoa học;

Chuẩn bị cho anh em nêu một chứng tá Phúc Am có ý nghĩa và rõ ràng trong xã hội, dựa trên một

nền huấn luyện trí thức có trình độ, làm cho họ có thể đóng góp hữu hiệu vào việc thăng tiến văn hoá và vào cuộc đối thoại giữa đức tin và văn hoá (x. VC 98);

Cống hiến phần đóng góp thành thạo của chính họ vào việc đào tạo các giáo sư, nhà nghiên cứu và nhà huấn luyện (x. TTN/97 34,3).

122 §1. Dòng Anh Em Hèn Mọn coi “Giáo Hoàng Học Viện Thánh Antôn” ở Rôma là trung tâm bậc nhất trong các Trung tâm Học vấn của mình (x. NQD 104 § 1).

§ 2. “Giáo Hoàng Học Viện Thánh Antôn”, mà đặc điểm là tính quốc tế và sự cộng tác liên phan sinh phải là một trung tâm Nghiên cứu và Học vấn phan sinh, Trung tâm đào tạo những nhà nghiên cứu và những nhà huấn luyện cho toàn Dòng. Học viện hãy đem việc nghiên cứu khoa học của mình vào phục vụ các Viện của Dòng và để cho các Viện sử dụng công trình ấy; bằng cách này Học viện sẽ đóng góp vào sự thống nhất tư tưởng và linh đạo của Hội Dòng (x. NQD 104 § 2)

123. Đã có nhiều trung tâm học vấn liên kết với “Giáo Hoàng Học Viện Thánh Antôn”. Tiếp nối việc làm này, chúng ta hy vọng rằng những Trung tâm học vấn khác, nơi nào có thể, cũng sẽ liên kết với Học Viện Thánh Antôn (x. TTN/97 34,4).

124. Các Trung tâm Nghiên cứu của Hội Dòng - như Grottaferrata (Roma) và Ủy ban Duns Scot đặt tại ICSA - và những Trung tâm khác trong các Tỉnh Dòng, qua hoạt động khoa học và xuất bản của mình,

đang thực hiện một dịch vụ rất quan trọng để bảo tồn và phổ biến di sản lịch sử, triết học, thần học và thiêng liêng của Dòng. Hội Dòng đánh giá cao công việc được hoàn thành trong các trung tâm nói trên và khuyến khích anh em trẻ chuẩn bị cách thích hợp để tiếp tục việc giảng dạy và nghiên cứu tại đó.

125. Các Tỉnh Dòng hãy quăng đại gửi những anh em đã được chuẩn bị thích hợp để cộng tác vào các cơ quan này (x. NQD 105). Nếu cần vị Tổng Phục vụ có thể bổ nhiệm một giáo sư đến phục vụ tại bất cứ Trung tâm Học vấn nào trong Dòng (x. HC 198).

126. Nếu một Tỉnh Dòng không thể mở trung tâm học vấn riêng, Tỉnh Dòng ấy hãy cộng tác với những trung tâm có anh em ta theo học, đặc biệt bằng cách để những giáo sư có đủ tư cách cho những trung tâm này sử dụng (x. Mur 31).

127. Tổng Thư Ký Huấn Luyện và Học Vấn hãy cổ vũ việc thành lập những trung tâm học vấn mới và cập nhật hoá thường xuyên chương trình của các trung tâm ấy (x. TTN/97 34).

128. Ý thức về tầm quan trọng của các Trung tâm Học vấn và Nghiên cứu là những nơi làm văn hoá, Hội Dòng và các Tỉnh Dòng hãy dẫn thân duy trì và thăng tiến sinh hoạt của chúng với những phương tiện sinh sống thoả đáng và bằng cách đào tạo và gửi những nhà nghiên cứu tới đó.

129. Liên quan tới việc chấm dứt hoạt động của một trung tâm nghiên cứu, cần phải có sự đồng ý trước của Tổng Phục vụ và Ban Cố vấn của ngài.

Thư viện và Văn khố

130. Dòng Anh Em Hèn Mọn hãy củng cố việc bảo quản và hoạt động của các Thư viện và nơi lưu trữ tài liệu lịch sử (x. NQD 26 § 2; ELMC) nhằm mục đích gìn giữ sống động ký ức lịch sử của mình và dùng làm phương tiện phục vụ việc học tập và loan báo Tin mừng.

131. Mỗi Tỉnh Dòng hãy có một Thư viện và Văn Khố trung tâm ngoài các thư viện và nơi lưu trữ của mỗi cộng đoàn. Thư viện và phòng lưu trữ phải được gìn giữ và lập danh mục đúng cách, phải để cho anh em, các nhà nghiên cứu và học giả được sử dụng, ngoài trừ những tài liệu dành riêng, theo ý kiến của vị Giám Tỉnh.

132. Hãy khuyến khích anh em quý chuộng và hiểu biết các Thư viện và Văn khố cách thực tế, thế nào cho họ không những ý thức được giá trị của chúng mà còn có thể sử dụng cách thích hợp.

133. Nơi nào có thể, hãy chuyên biệt hoá các thư viện của Dòng, cách riêng theo những chủ đề có liên quan với lịch sử và linh đạo của chúng ta cũng như tư tưởng của các bậc thức giả phan sinh.

134. Các Tỉnh Dòng hãy gửi tất cả các ấn phẩm của mình, đặc biệt là những ấn phẩm mang tính khoa học và phan sinh cho Thư viện của Giáo hoàng Học viện thánh Antôn, để “xây dựng một di sản chung” (HĐMR 1981, 92).

Nơi nào có thể, hãy đẩy mạnh việc thành lập những hiệp hội các người phụ trách thư viện và văn khố với mục đích khích lệ cộng tác với nhau qua việc trao đổi những bản kép (bản đúp) và bảng liệt kê danh mục.

Nơi nào có thể, hãy điện toán hoá các thư viện và cho vào mạng Internet để cho tất cả các Tỉnh Dòng có thể tiếp cận di sản sách vở có trong Hội Dòng.

3. HOẠT ĐỘNG XUẤT BẢN

137 §1. Không có trung tâm trí tuệ nào mà lại không liên quan tới đường lối phan sinh loan báo Tin mừng. Hiện tại cũng như trong quá khứ, các nhà xuất bản của chúng ta tiếp tục đóng một vai trò quan trọng trong các lãnh vực sinh hoạt trí thức và loan báo Tin mừng.

§2. Các nhà xuất bản của chúng ta hoàn thành nhiệm vụ này bằng cách cho lưu hành, qua báo chí:

các giá trị Phúc âm;

di sản học thuyết của các vị Thầy phan sinh;

các giá trị “môi sinh” của sự sống trong mọi ý nghĩa: tôn trọng vạn vật, phẩm giá của tạo vật;

Đức Kitô trung tâm của Tạo tạo, Lịch sử, tình huynh đệ, tình liên đới, công lý và hoà bình;

Những chủ đề mang tính xây dựng như: sự hiểu biết lẫn nhau, tha thứ, hoà giải, chiêm niệm và xây dựng hoà bình;

Đối thoại đại kết, liên tôn giáo và văn hoá (x. NQ/PS).

. Các nhà xuất bản của Dòng hãy tham gia vào Hiệp hội các người xuất bản phan sinh, như thế sẽ có thể thực hiện một cuộc đối thoại và cộng tác lớn hơn giữa những người làm công tác xuất bản, và tư tưởng của chúng ta nhờ đó sẽ có thể được thăng tiến.

4. MÁY TÍNH

139. Ngày nay, máy tính tạo ra một vị trí tiếp xúc mới (x. PAC 33-34). Trong một thế giới đang tiến tới toàn cầu hoá ngày càng mau hơn, phương tiện mới này cung cấp khả năng cho việc:

tiếp cận nhiều loại thông tin khác nhau;

gởi thông tin và thư tín cho kẻ khác trong một thời gian thực;

tiếp xúc với một công chúng mà ta sẽ không thể tiếp xúc được bằng cách nào khác.

140. Như một dấu chỉ và như những người xây dựng một huynh đệ đoàn toàn cầu, các Anh Em Hèn Mọn phải được khuyến khích:

có được một sự đào tạo thoả đáng để sử dụng những phương tiện truyền thông này;

sử dụng máy tính để loan báo Tin mừng và các giá trị phan sinh;

Tạo thuận lợi cho việc học và nghiên cứu;

Phát triển một môi liên lạc chặt chẽ hơn và một sự cộng tác hữu hiệu hơn giữa các đơn vị của Dòng, các Trung tâm Học vấn và Nghiên cứu, các Thư viện và cá nhân các học giả.

Vấn phòng Truyền thống của Trung ương Dòng, qua trang web của Dòng (www.HLTXm.org) tạo thuận lợi cho việc:

loan truyền tin tức trong nội bộ Hội Dòng;

Liên kết giữa các Trung tâm Học vấn và Nghiên cứu;

Phổ biến các phương tiện học tập như, chẳng hạn, các bản văn và tài liệu liên quan tới truyền thống các vị Thầy phan sinh và các ấn phẩm của các giáo sư và học giả chúng ta.

VI. CHƯƠNG TRÌNH CÁC MÔN HỌC PHAN SINH

CHƯƠNG TRÌNH CHO NHỮNG ANH EM THEO HỌC TẠI CÁC TRUNG TÂM HỌC VẤN CỦA CHÚNG TA HOẶC CÁC TRUNG TÂM HỌC VẤN BẬC CAO KHÁC.

142. Đối với các Trung tâm Học vấn chúng ta và đối với những anh em theo học ở các Trung tâm Học vấn bậc cao khác trong mỗi Tỉnh Dòng hoặc Hội đồng Giám tỉnh, ngoài chương trình học theo Quy chế của Giáo hội và Quy chế của Hội đồng Giám Mục, phải thêm một chương trình được cấu trúc mạch lạc, hầu đi sâu vào trọng tâm sau đây của nền phan sinh học:

Nguồn gốc phong trào phan sinh:

- . Tình hình Kitô giáo thế kỷ XII – XIII
- . Tiểu sử thánh Phanxicô Assisi
- . Từ Huynh đoàn tới Hội Dòng
- . Luật II và Di chúc
- . Đề xuất của thánh Phanxicô về lý tưởng Kitô giáo

Tư tưởng của các bậc Thầy phan sinh:

- . Sự hiện diện phan sinh trong các đại học

. Thánh Bonaventura và Trường phái của Người; Duns Scot và Trường phái của Người; William Ockham và Trường phái mới.

. Học thuyết về Ngôi Lời nơi thánh Bonaventura; vị trí trung tâm của Đức Kitô nơi Duns Scot; việc nghiên cứu và tái đánh giá cái cụ thể nơi Roger Bacon và nơi William Ockham; Thần bí luận phân sinh.

. Kinh Thánh và phong trào phân sinh; Luật pháp và phong trào phân sinh; Nghệ thuật và phong trào phân sinh; Văn chương và phong trào phân sinh, v.v...

Mấy yếu tố của Lịch sử phân sinh:

. Từ lúc thành lập đến 1517: Phanxicô và Bonaventura. Nhóm Thuộc Linh (Spiritualists). Phong trào Tu viện (Conventualism) và Tuân thủ (Observance).

. Anh em Tuân thủ, Tu viện và Lúp dài (Capuchins)

. Việc xoá bỏ và phục hồi ở thế kỷ XIX.

. Dòng thánh Clara và Dòng phân sinh Tại thế

. Các Tu hội Tông đồ phân sinh.

Phong trào phân sinh thời đại chúng ta:

. Chiều kích truyền giáo của ơn gọi phân sinh

. Việc hội nhập đoàn sủng phan sinh vào các nền văn hoá

. Giáo dân trong đời sống và sứ mạng chúng ta.

. “Tinh thần” assisi và những thách đố thời hiện đại: xáo trộn môi sinh, những vấn đề về hoà bình, coi thường nhân quyền, tôn trọng sự sống (x. NMI 51).

2. CHƯƠNG TRÌNH CHO ANH EM TRONG CÁC GIAI ĐOẠN HUẤN LUYỆN

Tất cả mọi anh em, bất luận là giáo sĩ hay giáo dân, phải có được một sự hiểu biết sâu sắc nhất theo khả năng Chúa ban, về những đơn vị chính yếu của môn phan sinh học được nêu lên trong Đường hướng này.

Ở mỗi giai đoạn huấn luyện, thường xuyên và khởi đầu, chương trình huấn luyện phải bảo đảm cho hết mọi anh em, bất kể chọn lựa của họ là gì, được giới thiệu tuần tự, hữu cơ và có hệ thống về những đơn vị học phần nòng cốt trên, tùy theo cách chúng được qui định trong Đường hướng này, ngoài những nội dung Kinh Thánh và thần học phải học, mà Đường hướng Huấn luyện phan sinh đã chỉ rõ cho từng giai đoạn huấn luyện.

THƯỜNG HUẤN

Mỗi Tỉnh Dòng hoặc Hội đồng Giám tỉnh hãy thảo ra những chương trình học bảo đảm đào sâu

thường xuyên việc học hỏi và một tổng hợp thích đáng về lịch sử và Linh đạo phan sinh cũng như về các vị Thầy phan sinh. Khi làm công việc này, cần lưu ý tới mấy điểm sau đây:

Những đơn vị học phần theo chủ đề:

Phanxicô và Clara: những yếu tố cốt yếu của nền Linh đạo của các ngài.

Cách nhìn phan sinh về Thiên Chúa, Đức Kitô, Tạo thành và Con người dưới ánh sáng các vị Thầy phan sinh.

Đối thoại với thế giới, khởi đi từ di sản văn hoá, thiêng liêng, triết học và thần học của ca.

Đọc và bình giảng:

Luật Dòng và Tổng Hiến Chương

Những Bút tích khác của thánh Phanxicô

Các tác phẩm chính của thánh Bonaventura và Duns Scot;

Những tài liệu gần đây của Dòng.

THỈNH TU

Phải soạn thảo và thực hiện trong mỗi Tỉnh Dòng một chương trình của riêng mình, cung cấp cho các Thỉnh sinh một sự hiểu biết khởi đầu về đoàn sủng và đời sống phan sinh (x. ĐHHL 128). Khi soạn thảo, cần lưu ý tới những điểm sau đây:

Những đơn vị học phần theo chủ đề:

Tiểu sử thánh Phanxicô

Giới thiệu Gia đình phan sinh

Những yếu tố tổng quát của Linh đạo phan sinh

Tiểu sử thánh Clara.

Đọc và bình giảng:

Những Bông hoa nhỏ và Celano I

Những lời kinh của thánh Phanxicô.

NHÀ TẬP

Mỗi Nhà tập phải thảo ra một chương trình sát sao để Tập sinh có thể biết đời sống phan sinh (x. ĐHHL 139) dưới ánh sáng của những gì Tổng Hiến Chương và Nội Quy Dòng xác định (x. HC 153 §1; NQD 87). Khi soạn thảo, cần lưu ý tới những điểm sau đây:

Những đơn vị học phần theo chủ đề

Di cảo thánh Phanxicô

Các Nguồn phan sinh

Luật Dòng của thánh Phanxicô

Hiến chương và Nội Quy của Dòng và của Tỉnh Dòng

Những yếu tố tổng quát của Lịch sử Hội Dòng và lịch sử Tỉnh Dòng;

Những yếu tố tổng quát của nền Linh đạo phan sinh.

Đọc và bình giảng

Huấn ngôn và Di chúc của thánh Phanxicô

Di chúc của thánh Clara

Các Truyện ký do thánh Bonaventura và Ba
Người Bạn

KHẮN TẠM

Mỗi Tỉnh Dòng phải có chương trình chặt chẽ của riêng mình để anh em Khẩn tạm có thể hiểu biết đoàn sủng phan sinh một cách sâu sắc (x. ĐHHL 151). Cần lưu ý tới những điểm sau đây:

Những đơn vị học phân theo chủ đề

“Vấn đề phan sinh”

Lịch sử phan sinh: từ khi thành lập đến 1517; Phanxicô và Bonaventura. Nhóm Thuộc Linh. Phong trào Tu viện và Nhóm Tuân thủ; Anh em Tuân thủ, Tu viện và Lúp Dài; việc xoá bỏ và phục hồi ở thế kỷ XIX; Dòng thánh Clara và Dòng phan sinh Tại thế; các Tu hội Tông đồ phan sinh.

Tư tưởng các vị Thầy phan sinh (Jh. Bonaventura, Chân phước Duns Scot, Roger Bacon, Williams Ockham): Thiên Chúa, Con người, Tạo thành.

Phong trào phan sinh và thời đại chúng ta: Công lý, Hoà bình và sự Toàn vẹn của Tạo thành trong cái nhìn phan sinh; Huynh đệ đoàn Phúc âm hoá; Tinh thần truyền giáo phan sinh; Hội nhập đoàn sủng phan sinh vào các giòng văn hoá.

Đọc và bình giảng

Di cảo thánh Phanxicô

Các Thư thánh Clara

Những cuốn Sử Biên niên phan sinh đầu tiên

Những bản văn của các nhà Thần bí phan sinh

Những tài liệu gần đây của Dòng.

MỤC LỤC

OFEMVN

OFEMVN